

Số: 121CV- KDM

Hà Nội, ngày 13 tháng 07 năm 2021

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên tổ chức: CTCP TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU ĐÔ THỊ DÂN CƯ MỚI (Công ty)

Mã chứng khoán: KDM

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 - Tòa nhà Sunrise Building 2 khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243. 66622960

Email: info@kdm.vn

Người thực hiện công bố thông tin: **ĐỖ THỊ HÀ**

Chức vụ: Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật

Loại công bố thông tin: Định kỳ Bất thường 24 giờ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Đính chính đầy đủ Báo cáo quản trị 6 tháng năm 2021.

Do sơ suất, Công ty đã scan Báo cáo quản trị 6 tháng năm 2021 thiếu từ trang 8 đến trang 15 và công bố thông tin gửi báo cáo đến Ủy ban chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 08/07/2021. Đồng thời Báo cáo này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của CTCP Tổng công ty phát triển Khu đô thị Dân cư mới vào ngày 08/07/2021 tại địa chỉ: www.kdm.vn.

Công ty xin cập nhật lại đầy đủ Báo cáo quản trị 6 tháng năm 2021 từ trang 1 đến trang 30.

Công ty cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website;
- Lưu VP.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



ĐỖ THỊ HÀ

Số: 124/BC - KDM

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty (6 tháng/2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU ĐÔ THỊ DÂN CƯ MỚI**

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 tòa nhà Sunrise Building 2 khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Điện thoại: 0243 66622960 Email: info@kdm.vn

- Vốn điều lệ: 71.000.000.000 VNĐ (Bảy mươi một tỷ đồng)

- Mã chứng khoán: KDM

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ủy Ban Kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Năm 2020, Công ty tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 08/3/2021 và thường niên vào ngày 25/6/2021:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	24/2021/NQ-ĐHĐCĐ	8/3/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Phương án Thay đổi mô hình tổ chức quản lý và hoạt động Công ty (Theo nội dung Tờ trình của HĐQT số 07/TTr-HĐQT ngày 19/02/2021);- Thông qua Phương án Thay đổi tên, địa chỉ của công ty (Theo nội dung Tờ trình của HĐQT số 16/TTr-HĐQT ngày 24/02/2021);- Thông qua Phương án bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty (Theo nội dung Tờ trình của HĐQT số 17/TTr-HĐQT ngày 24/02/2021);- Thông qua Phương án bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty (Theo nội dung Tờ trình của HĐQT số 18/TTr-HĐQT ngày 24/02/2021);

			<p>- Thông qua Phương án thay đổi cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty (Theo nội dung Tờ trình của HĐQT số 19/TTr-HĐQT ngày 24/02/2021);</p> <p>- Thông qua Phương án tái cấu trúc lại các khoản đầu tư của Công ty (Theo nội dung Tờ trình của HĐQT số 12/TTr-HĐQT ngày 19/02/2021);</p> <p>Thông qua việc Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (Theo nội dung Tờ trình của HĐQT số 20/TTr-HĐQT ngày 24/02/2021);</p>																		
2/2021/NQ-DHĐCĐ	25/6/2021	<p>Điều 1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021 (Chi tiết theo Báo cáo số 88/BC - HĐQT ngày 14/06/2021) với một số chỉ tiêu chính như sau:</p> <p>1. Kết quả hoạt động kinh doanh theo nội dung ĐHĐCĐ 2020</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020</th> <th>ĐVT</th> <th>Kế hoạch</th> <th>Thực hiện</th> <th>Tỉ lệ (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Doanh thu thuần</td> <td>Đồng</td> <td>90.000.000.000</td> <td>13.116.699.000</td> <td>14,57%</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Lợi nhuận trước thuế</td> <td>Đồng</td> <td>7.500.000.000</td> <td>192.188.565</td> <td>2,54%</td> </tr> </tbody> </table> <p>Kết quả đạt được chưa hoàn thành kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, tuy nhiên HĐQT cho rằng đây là kết quả đáng trân trọng trong bối cảnh năm 2020 là một năm khó khăn do ảnh hưởng tiêu cực từ đại dịch COVID-19, trong đó thành phố Hà Nội cũng là địa phương chịu ảnh hưởng nghiêm trọng với đợt cách ly kéo dài. Với nỗ lực của bộ máy quản trị và vận hành, công ty vẫn có lãi và bảo toàn được nguồn vốn của cổ đông.</p> <p>2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021</p> <p>Hội đồng quản trị Công ty xác định năm 2021 sẽ là năm “tái cấu trúc”.</p> <p>Trong năm 2021, Hội đồng quản trị tiếp tục đặt ra các nhiệm vụ, mục tiêu sau:</p> <p>- Xây dựng phương án và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc</p>	STT	Nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ (%)	1	Doanh thu thuần	Đồng	90.000.000.000	13.116.699.000	14,57%	2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.500.000.000	192.188.565	2,54%
STT	Nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ 2020	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ (%)																
1	Doanh thu thuần	Đồng	90.000.000.000	13.116.699.000	14,57%																
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.500.000.000	192.188.565	2,54%																

thực hiện các nhiệm vụ tái cấu trúc theo định hướng được ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Định hướng tăng cường quan hệ tìm kiếm đối tác mới để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thay đổi về nguồn lực, con người, hệ thống quản trị cho phù hợp với hoạt động SXKD trong giai đoạn mới.

- Hoàn chỉnh bộ máy tổ chức Công ty, tuyển nhân sự chất lượng cao.

- Trong lĩnh vực bất động sản khu dân cư, Tổng công ty dự kiến đẩy nhanh tiến độ xúc tiến làm việc để tài trợ quy hoạch 1/500 với các huyện thị ở miền Bắc, tiếp theo đó là miền Trung Tây Nguyên sau đó đề xuất đầu tư đấu thầu dự án.

- Trong lĩnh vực bất động sản khu công nghiệp sẽ tập trung nghiên cứu ở Hải Dương, Thái Nguyên, Bắc Giang những cụm công nghiệp dưới 75ha, đề xuất tỉnh cấp chủ trương đầu tư trong thời gian sớm nhất (06 tháng).

- Trong lĩnh vực hoạt động đầu tư tài chính Tổng công ty dự kiến tiếp tục đầu tư vốn vào công ty được phẩm, năng lượng nhằm mở rộng quy mô.

- Tận dụng hết những gì công ty đang có để tạo ra thu nhập và giảm chi phí cho Công ty.

➤ **Kế hoạch hoạt động kinh doanh:**

Căn cứ vào định hướng phát triển Công ty, Hội đồng quản trị đề ra mục tiêu kế hoạch các chỉ tiêu kết quả kinh doanh hợp nhất của năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tổng cộng
1	Doanh thu thuần	Đồng	50.000.000.000
2	Doanh thu khác	Đồng	2.500.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.540.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	4.430.000.000

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (Chi tiết theo báo cáo số 89/BC-BKS ngày 14/06/2021).

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá ASCO (Chi tiết theo Tờ trình số 94/TTr-HĐQT ngày 15/06/2021)

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020 (Chi tiết theo Tờ trình số 95/TTr-HĐQT ngày 15/06/2021)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	Đồng	41.936.256
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước (2019)	Đồng	6.851.055.162
3	Trích lập các quỹ	Đồng	0
4	Trả cổ tức năm 2020	Đồng	0
5	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	6.892.991.418

Điều 5. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán (thuộc HĐQT) năm 2021 (Chi tiết theo Tờ trình số 97/2021/TTr-HĐQT ngày 15/06/2021)

1) Quyết toán thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2020:

Trong năm 2020, do dịch bệnh Covid đã ảnh hưởng nặng đến hoạt động kinh doanh của Công ty, các kế hoạch không đạt được theo dự kiến, do đó các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã đề xuất không nhận thù lao năm 2020.

2) Kế hoạch thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Thù lao dự kiến năm 2021 (VNĐ/năm)	Ghi chú
-----	----------	------------------------------------	---------

1	Thù lao Hội đồng Quản trị	156.000.000	
	- Chủ tịch HĐQT	60.000.000	60 triệu đồng/năm
	- Thành viên HĐQT (2TV)	96.000.000	48 triệu đồng/năm x 2 thành viên
2	Thù lao Ủy ban kiểm toán (thuộc HĐQT)	84.000.000	
	- Trưởng UBKT	48.000.000	48 triệu đồng/năm
	- Thành viên UBKT (1TV)	36.000.000	36 triệu đồng/năm x 1 thành viên
	Tổng cộng	240.000.000	

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính năm 2021 (Chi tiết theo Tờ trình số 96/2021/TTr-HĐQT ngày 15/06/2021)

- Công ty kiểm toán dự kiến: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO.

Trong trường hợp thay đổi đơn vị kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.

Điều 7. Thông qua Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty (Chi tiết theo Tờ trình số 90/TTr-HĐQT ngày 15/06/2021 và phụ lục đính kèm)

Điều 8. Thông qua ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Chi tiết theo Tờ trình số 91/TTr-HĐQT ngày 15/06/2021 và phụ lục đính kèm)

Điều 9. Thông qua ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty (Chi tiết theo Tờ trình số 92/TTr-HĐQT ngày 15/06/2021 và phụ lục đính kèm)

Điều 10. Thông qua ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán (thuộc HĐQT) (Chi tiết theo Tờ trình số 93/TTr-HĐQT ngày 15/06/2021 và phụ lục đính kèm)

Điều 11. Thông qua Phương án Huy động vốn và góp

vốn, mua cổ phần (Chi tiết theo Tờ trình số 98/TTr-HĐQT ngày 15/06/2021 và phụ lục đính kèm)

I. Phương án tăng vốn

- Vốn điều lệ hiện tại: 71.000.000.000 đồng (*Bảy mươi một tỷ đồng*)

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 7.100.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 18.100.000 cổ phiếu, trong đó:

- Chào bán riêng lẻ: 11.000.000 cổ phiếu
- Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 7.100.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu chào bán: 181.000.000.000 đồng, trong đó:
 - Chào bán riêng lẻ: 110.000.000.000 đồng
 - Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 71.000.000.000 đồng

II. Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán:

✓ Phương án 1:

Góp vốn thành lập công ty TNHH 2 TV:
100.000.000.000 đồng

Bổ sung vốn kinh doanh: 21.000.000.000 đồng

Mua cổ phần của cổ đông hiện hữu CTCP Venzor:
60.000.000.000 đồng

✓ Phương án 2:

Góp vốn thành lập công ty TNHH 2 TV:
160.000.000.000 đồng

Bổ sung vốn kinh doanh: 21.000.000.000 đồng

1. Thành lập Công ty TNHH 2 TV

- Loại hình công ty: Công ty TNHH 2 TV
- Vốn điều lệ: 500 tỷ đồng
- Tỷ lệ góp vốn của KDM :
 - Phương án 1:* 20% vốn điều lệ, tương ứng số tiền 100 tỷ đồng
 - Phương án 2:* 32% vốn điều lệ, tương ứng số tiền 160 tỷ đồng.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tùy vào số vốn huy động thực tế, HĐQT sẽ xây dựng mức góp vốn cụ thể phù hợp tình hình hoạt động của Công ty.

- Địa điểm kinh doanh dự kiến: Tại Thị xã Buôn Hồ - Tỉnh Đắk Lắk và/hoặc Thị xã Krông Pắc - Tỉnh Đắk Lắk và/hoặc Thị trấn Bình Gia - Lạng Sơn.
- Mục tiêu kinh doanh: Thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh bất động sản.
- Thời gian dự kiến góp vốn: Quý 4/2021.
- Nguồn vốn để thực hiện: Nguồn huy động từ đợt chào bán cổ phần hiện hữu dự kiến là 50 tỷ đồng, nguồn vốn bổ sung từ phát hành riêng lẻ là 110 tỷ đồng hoặc 50 tỷ đồng (HĐQT xây dựng mức góp vốn cụ thể phù hợp với hoạt động của Công ty)

2. Mua cổ phần của cổ đông hiện hữu Công ty cổ phần Venzor

- Tên công ty: Công ty cổ phần Venzor (Giấy CNĐKDN số 2801301820 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 23/03/2009, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 10/05/2021).
- Vốn điều lệ Công ty cổ phần Venzor: 160.000.000.000 đồng (một trăm sáu mươi tỷ đồng) – tương đương với 16.000.000 cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết.
- Số lượng cổ phần dự kiến mua: 8.000.000 cổ phần.
Ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu mua, giá mua cụ thể dựa trên thương lượng với đối tác và cân đối nguồn tiền thu được từ đợt chào bán riêng lẻ và nguồn vốn chủ sở hữu.
- Tổng giá trị mua: 80.000.000.000 (Tám mươi tỷ đồng).
- Mục tiêu kinh doanh: Triển khai dự án đầu tư Kittest và chỉ khâu y tế.
- Nguồn vốn để thực hiện: Nguồn huy động từ đợt phát hành riêng lẻ: 60 tỷ đồng, nguồn vốn bổ sung từ vốn tự có của Công ty 20 tỷ đồng.

III. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị

		<p>thực hiện các công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai các thủ tục và công việc cần thiết với các cơ quan chức năng theo đúng quy định pháp luật; - Sửa đổi bổ sung Phương án chào bán theo đúng quy định của pháp luật; - Lựa chọn thời điểm chào bán cụ thể sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán; - Lựa chọn tổ chức tư vấn chào bán và đơn vị bảo lãnh chào bán (nếu cần); - Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để chào bán tăng vốn điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty; - Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng công ty Phát triển Khu đô thị Dân cư Mới để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt chào bán; - Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp; - Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu mới chào bán thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; - Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật; - Chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp huy động nguồn vốn vay ngân hàng, các tổ chức tài chính hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp nhằm đủ vốn thực hiện các phương án sử dụng vốn nêu trên. <p>Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT</p>
--	--	--

			bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
--	--	--	---

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO 6 THÁNG NĂM 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	NGUYỄN THANH CƯỜNG	Chủ tịch HĐQT	10/3/2021	
2.	ĐỖ THỊ HÀ	Thành viên HĐQT	10/3/2021	
3.	BÙI THỊ HIỀN HẬU	Thành viên HĐQT độc lập	10/3/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	NGUYỄN THANH CƯỜNG	5/5	100%	
2.	ĐỖ THỊ HÀ	5/5	100%	
3.	BÙI THỊ HIỀN HẬU	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Công tác giám sát của HĐQT với Ban điều hành được thực hiện thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2021, thông qua các hoạt động sau:

- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát công tác tổ chức ĐHĐCĐ bất thường và ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 theo đúng quy định, xây dựng kế hoạch kinh doanh và nội dung các tờ trình ĐHĐCĐ năm 2021. HĐQT đã chỉ đạo, giám sát thực hiện các Nghị quyết HĐQT và ĐHĐCĐ theo đúng quy trình và tiến độ đề ra.
- HĐQT đã giám sát quy trình thực hiện CBTT theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Đồng thời, HĐQT đã chủ động bám sát tình hình kinh doanh đưa ra các quyết sách hợp lý, kịp thời chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền, phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HDQT không thành lập tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

Stt	Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	26/NQ-HĐQT	10/3/2021	<p>-Bầu Ông Nguyễn Thanh Cường giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2025 từ ngày 10/03/2021;</p> <p>-Thành lập Ủy ban kiểm toán (nhiệm kỳ 2021 – 2025) trực thuộc Hội đồng Quản trị bao gồm:</p> <p>+ Bà Bùi Thị Hiền Hậu: Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.</p> <p>+ Ông Nguyễn Thanh Cường: Thành viên.</p> <p>-Thông qua đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Công Hoan và bổ nhiệm Bà Đỗ Thị Hà giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 10/03/2021.</p>	100%
2.	35/NQ-HĐQT	26/3/2021	<p>- Bổ nhiệm Bà Trần Thị Ngân Hà (sinh năm 1990 – Cử nhân Kế toán) giữ chức vụ Kế toán trưởng CTCP Tổng công ty Phát triển Khu đô thị Dân cư mới.</p> <p>- Ủy quyền cho Bà Bùi Thị Hiền Hậu (sinh năm 1981 – Cử nhân Luật) – thành viên Hội đồng quản trị là người Công bố thông tin của CTCP Tổng công ty phát triển Khu đô thị Dân cư mới.</p>	100%
3.	41/NQ-HĐQT	28/3/2021	<p>-Thông qua Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày</p>	100%

			<p>31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và định giá Asco.</p> <p>- Dự kiến thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 sẽ tổ chức vào ngày 25/6/2021.</p> <p>Địa điểm tổ chức: Tầng 1 tòa nhà Sunrise Building 2 khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.</p> <p>- Xác định kinh doanh Bất động sản là mảng kinh doanh cốt lõi của CTCP Tổng công ty phát triển Khu đô thị và Dân cư mới và tập trung vào hai mảng kinh doanh chính:</p> <p>+ Bất động sản huyện thị cụ thể sẽ tập trung phát triển khu đô thị quy mô trung bình từ 5-10 ha ở các huyện thị đang phát triển.</p> <p>+ Bất động sản công nghiệp.</p> <p>- Đề xuất mục tiêu kinh doanh trong năm 2021 dự kiến như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trúng thầu tối thiểu 01 dự án Khu đô thị ít nhất có 400-600 lô đất nền. 2. Chủ đầu tư một Cụm công nghiệp. 3. Lợi nhuận khoảng 15 tỷ đồng từ bất động sản. 4. Chia cổ tức bằng cổ phiếu 15%. 5. Phát hành hiện hữu tỉ lệ tối thiểu 1:1 6. Phát hành riêng lẻ cho đối 	
--	--	--	---	--

			tác chiến lược đảm bảo đủ nguồn lực thực hiện các dự án.	
4.	46/NQ-HĐQT	08/4/2021	<p>Hội đồng quản trị quyết định thông qua việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thời gian gia hạn: Thời gian tổ chức đại hội chậm nhất trước ngày 30/06/2021 (căn cứ theo Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020) 2. Thời gian cụ thể do Chủ tịch HĐQT quyết định, thông báo và triển khai tổ chức theo quy định hiện hành. 3. Thời gian dự kiến tổ chức: Ngày 25/06/2021 	100%
5.	78/NQ-HĐQT	29/4/2021	<p>Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và kế hoạch để tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021: 25/05/2021. - Thời gian tổ chức dự kiến: Ngày 25/06/2021. - Địa điểm tổ chức: Tầng 1 tòa nhà Sunrise Building 2 khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội - Nội dung Đại hội dự kiến: + Thông qua báo cáo hoạt động 	100%

			<p>của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020.</p> <p>+ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.</p> <p>+ Thông qua kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị 2020 và Ban kiểm soát năm 2020.</p> <p>+ Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p>	
--	--	--	--	--

III. ỦY BAN KIỂM TOÁN (BÁO CÁO 6 THÁNG NĂM 2021):

1. Thông tin về thành viên Ủy Ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy Ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy Ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	BÙI THỊ HIỀN HẬU	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 10/3/2021	Cử nhân Luật
2	NGUYỄN THANH CƯỜNG	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10/3/2021	Kỹ sư Xây dựng

2. Cuộc họp của Ủy Ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy Ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	BÙI THỊ HIỀN HẬU	05/05	100%	100%	
2	NGUYỄN THANH CƯỜNG	05/05	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy Ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ủy Ban kiểm toán được thành lập sau ĐHĐCĐ bất thường 2021 diễn ra ngày 8/3/2021 và đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám

độc điều hành trong công tác điều tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ủy Ban kiểm toán; tạo điều kiện để Ủy Ban kiểm toán thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

Về quan hệ cổ đông: 6 tháng đầu năm 2021, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ủy Ban kiểm toán yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các mặt hoạt động của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy Ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ủy Ban kiểm toán đã thông báo cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về kế hoạch kiểm tra, kiểm soát trong năm. Kiểm tra rà soát các văn bản pháp lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình phát triển của Công ty. Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của HĐQT đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động), nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài công ty, kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn, nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ủy Ban kiểm soát: Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	ĐỖ THỊ HÀ	Tổng Giám đốc	28/10/1990	Cử nhân Kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 10/3/2021
2	NGUYỄN QUANG HUY	Q. Phó Tổng giám đốc	29/6/1982	Kỹ sư xây dựng	Ngày bổ nhiệm: 15/01/2021

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
TRẦN THỊ NGÂN HÀ	28/10/1990	Cử nhân Kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 26/3/2021

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Cử đại diện tham gia các khóa đào tạo, phổ biến các quy định mới của pháp luật về lĩnh vực chứng khoán tại Ủy ban Chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG (BÁO CÁO 6 THÁNG NĂM 2020) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

- Danh sách về người có liên quan của công ty (Phụ lục 01)
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Không có)
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: (Không có)
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ủy Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
 - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO 6 THÁNG NĂM 2020)

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty (Phụ lục 02)
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	ĐỖ THỊ HÀ	Thành	100,000	1,41	100.000	100	Mua

		viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc					
--	--	--	--	--	--	--	--

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX;
- Website;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Handwritten signature)

NGUYỄN THANH CƯỜNG

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I. Thành viên Hội đồng quản trị									
1	Nguyễn Thanh Cường		Chủ tịch HĐQT	CCCD số 030080007190 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 09/05/2019	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	08/3/2021			Người nội bộ của công ty
2	Đỗ Thị Hà		Thành viên HĐQT	CCCD số 017523262 do Công an Hà Nội cấp ngày 02/01/2014	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hạ, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội	08/3/2021			Người nội bộ của công ty
3	Bùi Thị Hiền Hậu		Thành viên HĐQT	CMND số 001181028223	142 Bà Triệu, Nguyễn Du,	08/3/2021			Người nội bộ của công ty

					do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 07/5/2020	Hai Bà Trưng, Hà Nội				
II. Kế toán trưởng										
4	Trần Thị Ngân Hà		Kế toán trưởng		CCCD số 031670792 do Công an Hải Phòng cấp ngày 30/06/2007	B1-814 chung cư Ruby CT3 Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội	26/3/2021			Người nội bộ của công ty
III. Tổng Giám đốc										
5	NGUYỄN CÔNG HOAN		Tổng Giám đốc		CCCD số 042082000438 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 22/02/2018	Căn hộ 2820, VP6 Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	25/11/2020	09/3/2021	Miễn nhiệm	Người nội bộ của công ty



6	Đỗ Thị Hà		Tổng giám đốc	CCCD số 017523262 do Công an Hà Nội cấp ngày 02/01/2014	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hà, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội	09/3/2021			Người nội bộ của công ty
IV. Ủy Ban Kiểm toán									
7	Bùi Thị Hiền Hậu		Chủ tịch	CMND số 001181028223 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 07/5/2020	142 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	08/3/2021			Người nội bộ của công ty
8	Nguyễn Thanh Cường		Thành viên	CCCD số 030080007190 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 09/05/2019	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	08/3/2021			Người nội bộ của công ty

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*



PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Thanh Cường		Chủ tịch HĐQT	CCCD số 030080007190 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 09/05/2019	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
1.1	Vũ Thị Xuân		Vợ	CCCD số 027180000566 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 13/05/2019	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
1.2	Nguyễn Khánh Chi		Con		T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
1.3	Nguyễn Khánh Ngân		Con	CCCD số 008081000065 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	

1.4	Nguyễn Minh Phúc		Con	Còn nhỏ	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội Hà Nội	-	-
1.5	Nguyễn Thanh Đổ		Bố đẻ	Số CMND 140072908 Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương ngày 20/3/2014	Thôn Lê TT Lai cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	-	-
1.6	Nguyễn Thị Nừa		Mẹ vợ	Số hộ chiếu C2527509 do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh	Thôn Ngọc Nội, xã Trám Lộ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	-	-
1.7	Nguyễn Thanh Dũng		Anh trai	CCCD số 030078002323 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 16/11/2016	Thôn Lê TT Lai cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	-	-
1.8	Hán Thị Trang		Chị dâu	Số CMND 142679579 Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương ngày 22/12/2010	Thôn Lê TT Lai cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	-	-
1.9	Hoàng Ngọc Bằng		Anh rể	Số CMND 011069504 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nội ngày 25/01/2007	Số 1 Tầng 1-H13, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-
1.10	Nguyễn thị Hương		Chị gái	Số CMND 012872486 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nội ngày 09/5/2006	Số 1 Tầng 1-H13, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-

2	Đỗ Thị Hà	Thành viên HDQT	CCCD số 017523262 do Công an Hà Nội cấp ngày 02/01/2014	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hạ, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội	100.000	1.41%	
2.1	Đỗ Đình Toan	Bố đẻ	Số CMND 017478850 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nội ngày 11/07/2013	Tổ 8 Phường Gia Sàng TP Thái Nguyên	-	-	
2.2	Cao Thị Vui	Mẹ đẻ	Số CMND 090048923Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nội ngày 02/4/2011	Tổ 8 Phường Gia Sàng TP Thái Nguyên	-	-	
2.3	Đỗ Anh Phương	Anh trai	Số CCCD: 019084000244 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư ngày 07/12/2016	Số 550 đường Trần Quang Cơ, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	
2.4	Lê Khắc Hùng	Chồng	Số CMND 090816370 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nội ngày 09/08/2008	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-	
2.5	Lê Đỗ Trường An	Con	Còn nhỏ	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-	
2.6	Nguyễn Thị Thùy	Chị dâu	Số CCCD: 024184000290 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG	Số 550 đường Trần Quang Cơ, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ	-	-	

								Chí Minh		
2.7	Phan Thị Đáng			Mẹ chồng	Số CMND 090119490 Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên ngày 30/07/2007	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội				
3	Bùi Thị Hiền Hậu			Thành viên HĐQT	CCCD số 001181028223 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 07/5/2020	142 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	-	-		
3.1	Bùi Văn Dũng			Bố đẻ	CCCD số 001057009123 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 20/4/2017	142 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	-	-		
3.2	Tạ Thị Thanh Hiền			Mẹ đẻ	CCCD số 02715800013 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 20/4/2017	142 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	-	-		
3.3	Bùi Thị Diệu Huyền			Em gái	CMND số 012105949 Nơi cấp: Công an Hà Nội ngày 11/6/2012	Số 3 Ngõ 339 Phúc Tân, phường Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội	-	-		
3.4	Phạm Ngọc			Em rể	CMND số 001077020305	Số 3 Ngõ 339 Phúc Tân,	-	-		

	Long			Nơi cấp: Công an Hà Nội ngày 16/7/2018	phường Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội		
3.5	Nguyễn Thị Huyền Anh	Con		Còn nhỏ	Số nhà 08, ngõ 75, đường Lê Thái Tổ, phường Ninh Khánh, TP Ninh Bình	-	-
II. Kế toán trưởng							
4	Trần Thị Ngân Hà	Kế toán trưởng		CCCD số 031670792 do Công an Hải Phòng cấp ngày 30/06/2007	B1-814 chung cư Ruby CT3 Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội	-	-
4.1	Trần Thái Long	Con		Còn nhỏ	B1-814 chung cư Ruby CT3 Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội	-	-
4.2	Trần Quang Chiến	Bố đẻ		CMND số 031491068 Nơi cấp: Công an Hải Phòng ngày 04/07/2004	Tổ 22 cụm 4 phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.	-	-
4.3	Vũ Thị Bội	Mẹ đẻ		CMND số 030162911 Nơi cấp: Công an Hải Phòng ngày 27/9/2008	Tổ 22 cụm 4 phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.	-	-
4.4	Trần Thị Long Giang	Em gái		CMND số 031790619 Nơi cấp: Công an Hải Phòng ngày 29/05/2009	B1-814 chung cư Ruby CT3 Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên,	-	-

								Hà Nội	
III. Tổng Giám đốc									
5	Đỗ Thị Hà		Tổng giám đốc	CCCD số 017523262 do Công an Hà Nội cấp ngày 02/01/2014	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hạ, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội	100.000	1.41%		
5.1	Đỗ Đình Toan		Bố đẻ	Số CMND 017478850 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nội ngày 11/07/2013	Tổ 8 Phường Gia Sàng TP Thái Nguyên	-	-		
5.2	Cao Thị Vui		Mẹ đẻ	Số CMND 090048923Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nội ngày 02/4/2011	Tổ 8 Phường Gia Sàng TP Thái Nguyên	-	-		
5.3	Đỗ Anh Phương		Anh trai	Số CCCD: 019084000244 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư ngày 07/12/2016	Số 550 đường Trần Quang Cơ, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	-	-		
5.4	Lê Khắc Hùng		Chồng	Số CMND 090816370 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nội ngày 09/08/2008	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-		
5.5	Lê Đỗ Trường An		Con	Còn nhỏ	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-		
5.6	Nguyễn Thị		Chị dâu	Số CCCD: 024184000290	Số 550 đường Trần Quang	-	-		

	Thầy				Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư ngày 31/08/2015	Cơ, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh		
5.7	Phan Thị Đáng		Mẹ chồng		Số CMND 090119490 Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên ngày 30/07/2007	Số 11, ngõ 29/28 Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội		
IV. Ủy Ban Kiểm toán								
6	Bùi Thị Hiền Hậu		Chủ tịch		CCCD số 001181028223 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 07/5/2020	142 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	-	-
6.1	Bùi Văn Dũng		Bố đẻ		CCCD số 001057009123 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 20/4/2017	142 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	-	-
6.2	Tạ Thị Thanh Hiền		Mẹ đẻ		CCCD số 02715800013 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 20/4/2017	142 Bà Triệu, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội	-	-
6.3	Bùi Thị Diệu Huyền		Em gái		CMND số 012105949 Nơi cấp: Công	Số 3 Ngõ 339 Phúc Tân, phường Phúc Tân, Hoàn	-	-

					an Hà Nội ngày 11/6/2012	Kiểm, Hà Nội			
6.4	Phạm Ngọc Long	Em rể		CMND số 001077020305 Nơi cấp: Công an Hà Nội ngày 16/7/2018	Số 3 Ngõ 339 Phúc Tân, phường Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội	-	-	-	
6.5	Nguyễn Thị Huyền Anh	Con		Còn nhỏ	Số nhà 08, ngõ 75, đường Lê Thái Tổ, phường Ninh Khánh, TP Ninh Bình	-	-	-	
7	Nguyễn Thanh Cường	Thành viên		CCCD số 030080007190 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 09/05/2019	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	-	
7.1	Vũ Thị Xuân	Vợ		CCCD số 027180000566 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 13/05/2019	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	-	
7.2	Nguyễn Khánh Chi	Con			T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	-	
7.3	Nguyễn Khánh Ngân	Con		CCCD số 008081000065 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	-	

7.4	Nguyễn Minh Phúc			Con	Còn nhỏ	T18-28-07, Khu đô thị Times City, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội Hà Nội	-	-		
7.5	Nguyễn Thanh Đỗ			Bố đẻ	Số CMND 140072908 Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương ngày 20/3/2014	Thôn Lê TT Lai cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	-	-		
7.6	Nguyễn Thị Nừa			Mẹ vợ	Số hộ chiếu C2527509 do Cục Quản lý Xuất nhập cảnh	Thôn Ngọc Nội, xã Trạm Lộ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	-	-		
7.7	Nguyễn Thanh Dũng			Anh trai	CCCD số 030078002323 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 16/11/2016	Thôn Lê TT Lai cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	-	-		
7.8	Hán Thị Trang			Chị dâu	Số CMND 142679579 Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương ngày 22/12/2010	Thôn Lê TT Lai cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	-	-		
7.9	Hoàng Ngọc Bằng			Anh rể	Số CMND 011069504 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nội ngày 25/01/2007	Số 1 Tầng 1-H13, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-		
7.10	Nguyễn thị Hương			Chị gái	Số CMND 012872486 Nơi cấp: Công an tỉnh Hà	Số 1 Tầng 1-H13, Thanh Xuân, Hà Nội	-	-		

